(function($){if($(".mod_breadcrumb").length > 0){var li_last = $(".mod_breadcrumb").find("li.last"), more = $(".mod_breadcrumb").find(".info-more"); if(li_last.length == 0){ li_last = $(".mod_breadcrumb").find(".last"); } li_last.html("Máy nén khí 1 piston"); if(more.length > 0){ more.html("Máy nén khí 1 piston"); } } }(jQuery));



Máy nén khí 1 piston

Mã sản phẩm**may-nen-khi-1-piston**

Liên hệ

Thông số kỹ thuật

Kiểu Model 楷模	Công suất Power 功率	Lưu lượng Discharge Colume 最大排气量	Dung lượng Tank Capacity 罐容量	Áp suất làm việc Working Pressure 工作压力	Xi lanh Bore x No.of Cylinder 气缸数	Kích thước Dimensions 外形尺寸
	KW/HP	m^3/min	L	Kg/cm^2		L*B*H(cm)
J-1900	1.5/2	0.15	24	8	47*1	54*34*66
EC-51	0.75/1	0.09	33	8	51*1	75*44*73
EC-65	1.1/1.5	0.15	50	8	65*1	92*44*73
EV-51	1.5/2	0.21	60	8	51*2	96*47*80
EV-65	2.2/3	0.28	95	8	65*2	114*54*90
ET-65	3/4	0.42	110	8	65*3	146*52*91

Sản phẩm khác



Máy nén khí 1 piston

Giá: Liên hệ